

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện tại, Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm bổ sung vật tư nha khoa lần 2 cho Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt năm 2023-2024 với nội dung cụ thể như sau.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông. Phạm Đình Huy, Nhân viên khoa Dược-VTTBYT

Số điện thoại: 0766.547.308; liên hệ vào giờ hành chính trừ các ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ.

Email: phamdinhhuy070895@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bảng báo giá vui lòng gửi về khoa Dược - VTTBYT, Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng, địa chỉ: 118 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 30 tháng 10 năm 2023 đến trước 17h ngày 10 tháng 11 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư nha khoa: Phụ lục 01 đính kèm. Các đơn vị điền đầy đủ thông tin theo Biểu mẫu báo giá - Phụ lục 02 đính kèm. **Lưu ý:** Báo giá ghi rõ thời gian, hiệu lực của báo giá.

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược - VTTBYT, Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tháng 01/2024.

4. Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung: “Báo giá gói thầu: Mua sắm bổ sung vật tư nha khoa lần 2 cho Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt năm 2023-2024”.

5. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của bảng chào giá và các Đơn

vị chào giá đảm bảo độc lập, không liên quan với nhau. Bệnh viện chỉ xem xét, lựa chọn các đơn vị, công ty cung cấp gửi Báo giá đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BVRHM;
- Lưu: VT, DVTTBYT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Hải

Phụ lục 1
DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ

(Đính kèm Thư mời chào giá số 657 /BVRHM-DVTTBYT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
1	Composite đặc các màu Solare hoặc tương đương	Là vật liệu composite quang trùng hợp, dùng để trám răng thẩm mỹ Tuýp/Ống $\geq 3,0g$	Tuýp/Ống	25
2	Composite đặc các màu Luna hoặc tương đương	Dùng để trám bít các lỗ hổng trên răng và tái tạo cùi Thành phần: Chứa các hạt độn strontium based glass siêu nhỏ (hoặc tương đương) với tỉ trọng cao nên chống mài mòn vượt trội Tuýp/Hộp/Ống $\geq 4,0g$	Tuýp/Hộp/Ống	30
3	Vật liệu trám tạm	Dùng để trám lót, trám tạm trước khi trám hoàn tất Lọ/ Hộp/Chai: $\geq 30g$	Hộp/Lọ/Chai	28
4	Fuji 9 hoặc tương đương	Vật liệu trám có cản quang glass ionomer chứa strontium dùng để trám xoang II Thành phần: Bột $\geq 15g$; nước $\geq 8g$ (8ml)	Hộp	25

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
5	Axit dùng trong trám răng	Etching dạng gel chứa 37% H ₃ (PO) ₄ và thành phần polymer. Hiệu quả xoi mòn tốt bề mặt men răng, ngà răng.	Tuýp/Ống	100
6	Che tủy chiếu đèn	Thành phần chính: hydroxide canxi cản quang, có độ cứng cao và nhựa tương hợp sinh học Tuýp/Ống >=1,2ml	Tuýp/Ống	2
7	Cortisomol	Dùng để trám bít ống tủy trong điều trị nội nha. Hỗ trợ giảm đau kháng viêm. Độ hòa tan thấp, gắn kết tốt với cone gutta percha.	Hộp/Tuýp/Ống/ Lọ	4
8	Đai kim loại	Dùng để tách kẽ răng, giữ khuôn răng trong quá trình trám. Cực mỏng và rất linh hoạt. Khít cho tất cả các bề mặt răng	Cái	40
9	Sò đánh bóng	Sò đánh bóng răng giúp đánh bóng, làm sạch răng. Chứa, 1,23% ion florua, không có gluten	Con/Viên	400
10	Fuji 1 hoặc tương đương	Cement gắn cầu chụp, chốt, mắc cài, gắn các phục hình kim loại thông dụng, cũng có thể được dùng để trám lót dưới các vật liệu trám. được sử dụng tốt nhất khi trám xoang loại I tức là các xoang nhỏ	Hộp	3

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
		Hộp gồm 35g bột và ,25g chất lỏng		
11	Côn giấy	Vật liệu trong điều trị răng, có tác dụng làm khô sạch ống tủy. Hộp ≥ 200 cái	Hộp	26
12	Trâm xoay nội nha dùng tay	Dụng cụ nong giữa ống tủy bằng tay dùng để tạo hình và kết thúc tạo hình trong điều trị nội nha Chất liệu: Niken titan. Độ thuôn biến đổi theo chiều dài tương đương loại SX, S1, S2, S3, F1, F2, F3... $V_i \geq 6$ cái	Ví	8
13	Chốt thép	Chốt đặt trong ống tủy chất liệu Titan	Cái	300
14	Ống chỉnh nha loại 1 ống slot 022	Vật liệu thép không gỉ, với vòng band được gắn ống. Ống dán trực tiếp R6, slot 0.22	Cái	70
15	Khí cụ chỉnh nha (Face mask)	Cung mặt chỉnh nha. Miếng đệm cằm và trán bằng mốt, nhựa cứng. Trục thép không gỉ	Cái	10
16	Vít chỉnh nha	Là khí cụ được cấu tạo theo hình xoắn ốc. Chất liệu: Hợp chất Titanium hoặc tương đương.	Cái	20

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
17	Cọ quét keo	Cọ tắm bông cán nhựa, đầu tắm bông nhỏ. Chất liệu cotton hoặc tương đương, không bị rụng lông tơ khi sử dụng. Sử dụng 1 lần. Hộp $\geq$ 100 cái/cây	Hộp	10
18	Mũi Endo-Z	Chất liệu: thép không gỉ hoặc tương đương. Có thể hấp và tái sử dụng nhiều lần. Chiều dài mũi: 21/25mm (chiều dài đầu làm việc khoảng 9mm)	Mũi	6
19	Mũi khoan ECO	Chất liệu: thép không gỉ hoặc tương đương, có phủ thêm 1 lớp bột carbon. Dùng trong nha khoa. Có thể hấp tiệt trùng.	Mũi	150
20	Ống hút phẫu thuật	Đầu ống hút nhỏ kích thước tiêu chuẩn phù hợp với hút trong quá trình tiểu phẫu, cấy ghép. Chất liệu: nhựa Gắn vừa các đầu hút phẫu thuật trên ghế máy.	Cái	500
21	Oxid kẽm	Oxide Kẽm nguyên chất dùng trám tạm Trộn với Eugenol để dùng như Cement trám tạm	Hộp/Lọ/Chai	4

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
22	Bột xương 0,25g	Dạng viên, thành phần chủ yếu là xương bò, đường kính 1.0-2.0mm; 0,25g (0,75cc). 100% xương khoáng hóa tự nhiên. Nhanh chóng thấm hút máu và dịch nhờ đặc tính xốp của xương.	Hộp	7
23	Màng xương 15*20	Thành phần cấu tạo: Sợi collagen hoặc tương đương. Kích thước: 15*20mm	Hộp	10
24	Thun buộc mắc cài	Chất liệu: cao su nhân tạo hoặc Polymer hoặc nhựa y khoa không chứa Latex hoặc tương đương. Có kích thước phù hợp với hầu hết các mắc cài.	Thanh/Cái	600
25	Dây Nitinol SE dây chữ nhật các cỡ	Chất liệu: Hợp kim Niken - Titan Hình dạng: Oval Thiết diện chữ nhật nhiều cỡ. Dùng trong thủ thuật chỉnh nha.	Dây/Sợi/Cái	140
26	Dây Nitinol SE dây vuông các cỡ	Chất liệu: Hợp kim Niken - Titan hoặc tương đương. Hình dạng: Oval Thiết diện vuông nhiều cỡ. Dùng trong thủ thuật chỉnh nha.	Dây/Sợi/Cái	70
27	Dây Nitinol SE tròn các cỡ	Chất liệu: Hợp kim Niken - Titan hoặc tương đương. Hình dạng: Oval Thiết diện tròn nhiều cỡ.	Dây/Sợi/Cái	400

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
		Dùng trong thủ thuật chỉnh nha.		
28	Dây cung SS Ovoid (Stainless Steel) thiết diện chữ nhật các số	Chất liệu: Hợp kim thép không gỉ hoặc tương đương. Có độ bền kéo cao. Thiết diện chữ nhật.	Dây/Sợi/Cái	100
29	Hóa chất tẩy trắng răng tại chỗ 35%	Thành phần: Carbamide peroxide 35% với Nitrat Kali và Fluor hoặc tương đương. Không mùi, không kích ứng niêm mạc, không hại mô răng.	Tuýp/Ống	4
30	Mặt gương	Mặt gương dùng trong nha khoa để gắn vào cán gương. Chất liệu: Kim loại, thép không gỉ hoặc tương đương. Có thể hấp tiệt trùng. Đường kính khoảng 24mm - 36mm.	Cái	96
31	Vật liệu trám răng Composite đặc Z350 các màu hoặc tương đương	Composite quang trùng hợp, hạt độn nano. Các đặc tính phù hợp để trám thẩm mỹ răng: độ trong, hấp thụ huỳnh quang và tán xạ gần tương tự như răng thật.	Tuýp/Ống	10
32	Vật liệu trám bít ống tủy (Côn phụ A,B,C,D)	Dùng trong điều trị nội nha giúp tăng liên kết với ống tủy tốt hơn khi làm bít ống tủy, kích thước tương ứng các loại A, B...	Hộp	7

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
33	Trâm gai các số	Sản phẩm trâm gai nha khoa để lấy tủy răng. Đầu trâm thép không gỉ, cán nhựa	Vĩ	10
34	Tay khoan nha khoa tốc độ nhanh	Chất liệu: Được làm từ thép không gỉ hoặc tương đương Vòng bi (bạc đạn) bằng sứ hoặc thép Năm sản xuất: 2022 về sau, mới 100% Chiều dài tay khoan 130mm -150mm Hệ thống phun sương làm mát mũi khoan ≥ 1 tia Chuôi kết nối kiểu 4 lỗ Tốc độ khi vận hành khoan 350.000- 450.000 vòng/phút Hấp tiệt trùng với máy hấp hơi nước chuẩn 135oC Kết nối nhiều loại mũi khoan khác nhau có đường kính 1.50mm - 1.60mm	Cái	2
35	Bộ tay khoan tốc độ chậm	Gồm: Tay khoan khủyu, Tay khoan thẳng, Motor hơi. Chất liệu: Được làm từ thép không gỉ hoặc tương đương. Vòng bi (bạc đạn) bằng thép hoặc tương đương. Có thể hấp tiệt trùng với máy hấp hơi nước chuẩn ≥ 134oC.	Bộ	1

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
		Kết nối nhiều loại mũi khoan có đường kính Ø 2.25 mm - Ø 2.35 mm Tay khoan kết nối với motor có phần kết nối Ø 9mm - 10mm Chiều dài tay khoan khuỷu: khoảng 90mm - 100mm Tốc độ tối đa khi vận hành tay khoan khuỷu ≥ 30.000 vòng/phút Chiều dài tay khoan thẳng 80mm - 90mm Tốc độ tối đa khi vận hành của tay khoan thẳng ≥ 40.000 vòng/phút Chiều dài motor ≥ 75mm Chuôi kết nối motor kiểu 4 lỗ Đường kính phần kết nối của motor với tay khoan thẳng và tay khoan khuỷu chuẩn Ø 9mm - 10mm Motor có Loại phun nước gắn ngoài		
36	Chân răng nhân tạo (Cylinder)	Trụ phục hình được sử dụng trong trường hợp đặc biệt. Chất liệu: hợp kim Titanium hoặc tương đương. Có nhiều kích thước. Dùng phục hình răng trên Implant.	Cái	10

STT	Danh mục vật tư nha khoa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng
37	Chân răng nhân tạo (Abutment/multi thẳng)	Trụ phục hình thẳng. Chất liệu: hợp kim Titanium hoặc tương đương. Có nhiều kích thước. Dùng phục hình răng trên Implant	Cái	10
38	Vít Multi	Chất liệu: Hợp kim Titanium hoặc tương đương. Dùng phục hình răng trên implant.	Cái	10
Tổng cộng: 38 khoản				

Phụ lục 2

MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Thư mời chào giá số 657 /BVRHM-DVTTBYT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

[Thông tin công ty...]

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng, Công tyhân
hạnh gửi đến Quý Bệnh viện bảng báo giá cụ thể như sau:

1. Báo giá cho các vật tư nhà khoa

[illegible]

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngàytháng năm 2023

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)